<http://vannghequandoi.com.vn/Diem-sach/Buoi-cau-ho-hung-Mot-hon-tho-tinh-quai-Nguyen-Binh-Phuong-3345.html>

**Buổi câu hờ hững" - Một hồn thơ "tinh quái" Nguyễn Bình Phương**

*Thứ sáu - 18/11/2011 14:37*

Khi thấy dòng chữ *Buổi câu hờ hững* – nhan đề tập thơ Nguyễn Bình Phương mới ra mắt bạn đọc – trong tôi chộn rộn những ngạc nhiên. Thoáng chốc, tâm trí vụt hiện lên mấy câu Đường thi bất hủ: *Thiên sơn điểu phi tuyệt/Vạn kính nhân tông duyệt/Cô chu thôi lạp ông/Độc điếu hàn giang tuyết* của Liễu Tông Nguyên và bài *Ngư nhàn* đặc sắc do Không Lộ thiền sư phóng tác: *Vạn lý thanh giang vạn lý yên/Nhất thôn tang giá nhất thôn yên/Ngư ông thụy trước vô nhân hoán/Quá ngọ tình lai tuyết mãn thuyền.* Xưa nay, người đời vẫn quan niệm câu cá là cánh cửa dẫn đến thiền, vốn thường dành cho bậc chân tu, ẩn sĩ. Dẫu biết câu cá là niềm vui của Nguyễn Bình Phương bấy lâu nhưng khi lấy đó làm nhan đề tập thơ thì có lại là chuyện khác mất rồi. Phải chăng Nguyễn Bình Phương sau bao năm quẫy đạp phóng túng giữa biển đời và biển văn phút chốc đã đốn ngộ “quy y” dưới ánh sáng minh triết vô bờ nơi cửa Phật? Với một con người nằm giữa độ tuổi “nhi bất hoặc” và “tri thiên mệnh” thì điều đó rất có thể có xảy đến lắm chứ. Nhưng không, tính từ “hờ hững” đã đập tan nỗi băn khoăn vừa nhen nhóm trong tôi. Hờ hững với việc câu có khi không phải vì Nguyễn Bình Phương đã đạt tới cảnh giới “đắc đạo” của thiền để đứng ngoài cuộc đời mà vì tâm trí anh còn những bộn bề, còn những băn khoăn về đời nên không thể toàn tâm toàn ý cho thú vui của mình. Đọc xong tập thơ mới nhận thấy cảm giác của mình đúng…một nửa. Chính xác hơn, tâm thế Nguyễn Bình Phương chấp chới một bên là hiện thực cuộc sống và một bên là những trạng thái tĩnh lặng mang dấu ấn thiền như chính nỗi niềm day dứt về bản thân mình được anh bộc lộ qua câu thơ mà tôi cho là lời đề từ của thi tập này: *Đó là đời hay thơ/Đó là anh hay Phật?.*  
  
Chúng ta bắt gặp dấu ấn thiền ấy trong nhiều bài thơ của thi tập. Đôi lúc có cảm giác như ở bất cứ đâu, trong bất cứ hoàn cảnh nào suy tưởng của Nguyễn Bình Phương đều hướng về thiền. Ban đầu chỉ là một cách “chơi chữ” đơn thuần trong bài Huế: *Mở mắt/ Đã Tịnh Tâm/ Mưa gọi những đường cong hiển lộ/Vậy là Huế làm anh ngờ ngợ*. Chữ *tịnh tâm* vừa gợi nên tên một thắng cảnh nổi tiếng của mảnh đất cố đô vừa gợi nên trạng huống tâm lý mà con người hướng đến khi thiền. Nhưng Nguyễn Bình Phương không dừng lại ở việc “chơi chữ”, khi “chơi thật” cùng các con, anh cũng nghĩ rằng mình đang sống trong một thế giới *ta bà* ngộ nghĩnh của trẻ em với: *“Con voi bé nhỏ, con ve kềnh càng, con báo lù lì, con rùa vĩnh cữu”*. Trong thế giới đó, còn tràn ngập những hình ảnh mang tính biểu trưng của thế giới Phật giáo như chục tầng trời, ngọn thác, quả chuông…. Thoát ra khỏi thế giới trẻ thơ, nghĩ về những người đồng đội đã ngã xuống cho Tổ quốc, tâm trí Nguyễn Bình Phương cũng dạo qua “mảnh đất thiền”. Nói về đồng đội anh cho rằng: *Đứng nhắc những đường lê bỏng cháy/Vết thương đã trút lại cõi trần/Đừng khói hương nhiều làm họ lẫn/Bình yên đâu cần bóng bồ đề/Họ là cây bồ đề mênh mông không tuổi.* Ý thiền không chỉ nằm trong những hình ảnh cõi trần, khói hương, bồ đề mà hiển lộ rõ ràng trong cái tứ: Chuyện xưa qua cũng đã qua, những người lính năm xưa với những gì đã cống hiến bản thân họ đã thành Phật cả rồi nên không cần phải “tô vẽ” gì thêm. Nhiều lúc sự ồn ào quá mức của người sống lại đi ngược lời Phật dạy: Quan trọng là bình yên trong tâm hồn, điều quan trọng ngay cả với những người đã khuất.   
  
Song chỉ đến khi hướng suy tưởng về bản thân, chúng ta mới thấy rõ ý thức thiền trong Nguyễn Bình Phương. Như các bậc chân tu khác, điều đầu tiên khi muốn bước chân vào thế giới ảo huyền đó là phải trút bỏ những tạp niệm trong lòng, ở đây Nguyễn Bình Phương tự nhận *Những ham muốn thời trẻ trung cũng mất*. Cao hơn một mức nữa, Nguyễn Bình Phương muốn trút bỏ toàn bộ thể xác mình, cắt đứt nó với thế giới vật chất. Đầu tiên, anh rũ bỏ mình khỏi chiều dài đằng đặc đến vô cùng của thời gian: *Anh vứt bỏ đồng hồ/Và thành người ngoài cuộc*. Kế tiếp, anh tách mình khỏi cái vô biên của không gian. Không gian thực tại với anh giờ cũng như mơ, thấp thoáng chút Trang tử trong đó: *Không phân biệt/Ngủ bên ngoài mái hiên hay ngủ trong lòng mẹ/Đâu cũng là giấc mơ*. Tách mình ra khỏi thế giới vật chất, Nguyễn Bình Phương bình thản nhìn nhận lại bản thân mình. Anh nhận thấy *Ta lớn lên bởi kiếm tìm/Giờ kiếm tìm cũng cũ rồi*. Rồi Nguyễn Bình Phương triết luận về sự sống một cách nhẹ nhàng như không: *Ốm là bước qua nghịch lý/Về thiếp trong những nét nhòa/Kẻ dừng lại kia vừa giật mình chạnh nghĩ/Tuồng như sống cũng chỉ là rơi*. Tứ thơ *Tuồng như sống cũng chỉ là rơi* gợi nên trong tôi sự tích về sự đốn ngộ của đức Phật khi Ngài nhìn thấy hòn đá lăn xuống vực vỡ ra thành từng mảnh mà thấu hiểu đạo lý ở đời. Nhận chân được giá trị sự sống, Nguyễn Bình Phương hướng suy nghĩ đến những miền siêu tưởng: *Sông Hồng đê mê hóa một nén hương/ Dẫn ý nghĩ về nơi không thể biết*. Sông Hồng thành nén hương là một phép liên tưởng độc đáo. Sông Hồng lúc uốn lượn quanh co, lúc vươn mình xuôi thẳng. Nén hương thân thẳng đứng nhưng khói từ đầu hương uốn lượn mong manh khó nắm bắ. Sông Hồng đi vào tâm thức người Việt như một thành tố văn hóa vĩnh hằng. Nén hương là một trong những biểu tượng của đời sống tâm linh. Nhìn sông Hồng chảy con người ta thấy được cái vô biên của trời, cái vô định của đất, cái vô cùng của lòng người. Nhìn nén hương cháy con người ta thấy được cái mong manh của kiếp người, cái mênh mang của lòng người và tiếng vọng thầm thĩ bền chặt giữa quá khứ, hiện tại và tương lai. Con sông và nén hương tưởng chừng như xa nhau cả thế giới nhưng hóa ra lại có những nét tương đồng. Nguyễn Bình Phương quả rất tinh tường mới nhận ra được những nét tương đồng ấy.  
  
Sau cùng, một Nguyễn Bình Phương thiền tụ lại ở hình ảnh: *Giữa mê trận những con mồi/Giữa chết bởi săn lùng và sống ngoài chờ đợi/Một người một chiếc cần câu buông lơi.* Nói theo cách nói của Hoài Thanh khi nhận xét về cánh cò trong thơ Vương Bột và cánh cò trong thơ Xuân Diệu thì từ hình ảnh *Cô chu thôi lạp ông/Độc điếu hàn giang tuyết* của Liễu Tông Nguyên đến hình ảnh *Giữa chết bởi săn lùng và sống ngoài chờ đợi/Một người một chiếc cần câu buông lơi* của Nguyễn Bình Phương có khoảng cách cả thế hệ ngàn năm. Quang cảnh xung quanh Liễu Tông Nguyên tinh lặng đến đìu hiu quạnh quẽ với chim bay hết, tuyết đầy trời, không bóng người qua lại, quang cảnh xung quanh Nguyễn Bình Phương đầy sự nhốn nháo, xô bồ của thế giới hiện đại đầy rẫy những tham, sân, si. Trong *Giang tuyết,* cảnh – thân – tâm tất cả đều tĩnh lặng, hợp nhất với nhau tạo nên sự yên tĩnh tuyệt đối. Liễu Tông Nguyên dùng cái tĩnh của cảnh để gợi cái tĩnh của tâm, còn Nguyễn Bình Phương dùng cái động, cái gian hiểm của cảnh để gợi cái tĩnh, cái thanh thản của tâm.  
  
Vậy phải chăng Nguyễn Bình Phương đã đạt tới cõi thiền? Chưa đâu, theo tôi Nguyễn Bình Phương mới chỉ chạm “sơ sơ” đến thiền mà thôi. Tâm hồn anh hãy còn động lắm. Động qua hai chữ *buông lơi*, đặc biệt là chứ lơi. Âm đầu “l” ấy gợi nên cho chúng ta một trường liên tưởng từ đến những lả lơi, lưu luyến, lả lướt… hàng loạt tính từ gợi cảm giác về một sự dùng dằng, không dứt khoát. Đúng thê, Nguyễn Bình Phương vẫn còn luyến tiếc cuộc đời, luyến tiếc những thú vui trần thế lắm. Vì luyến tiếc cuộc đời, nên Nguyễn Bình Phương rất lo lắng cho sức khỏe bản thân. Mới ốm đau một chút, anh đã cất lời kêu than: *Bệnh tật đã cất lời của nó/ Mi thấy những muộn phiền trên tóc ta không?* Rồi anh thấy lạnh, một biểu hiện của tuổi già, mong muốn một chút ấm áp, những biểu hiện của nỗi sợ tuổi già, sợ cái chết: *Mình ngờ ngợ thời gian rất lạnh/Chấm một dấu chấm than đỏ quạch/Chờ xem ấm tới bên nào*.   
Và khi ánh mắt Nguyễn Bình Phương “hấp háy” liên tục lúc bắt gặp một cô gái *“dáng hiền hiền xinh xinh”* xuất hiện trong bệnh viện nơi anh nằm thì chúng ta biết rằng anh còn cách thiền một khoảng cách xa lắm.  
  
Khi Nguyễn Bình Phương vẫn đủ tỉnh táo để nhận thức về vòng lợi danh và quan hệ với bản thân mình. Một nhận thức rất “kỳ”, rất đúng chất con người anh Nguyễn Bình Phương: *Một cái chức không đâu bỗng vỗ nên thành biển/Biển xanh đen vây cá mập giương buồm/Đêm đảo cánh xoay muôn đường ngàn hướng/Sáng ra hoa đại rụng ơ hờ… Hãy vung tay vẽ, mình ạ, nét bập bùng của lửa/Kẻo cái chức* *nhì nhằng vẽ bậy xuống đời ta* thì chúng ta biết giữa sợi dây ràng buộc giữa anh với cuộc đời này hãy còn bền chặt lắm. Nguyễn Bình Phương chưa thể thoát tục được.  
  
Quan trọng hơn cả khi trong Nguyễn Bình Phương vẫn còn những dằn vặt, tự vấn về nghề như thế này: *Đứng dậy, sũng ướt, đi rồi tự hỏi/Viết là tìm thấy hay đánh mất - Sống là viết vào đời câu cách* ngôn *bí ẩn* và vẫn còn niềm cảm hứng dạt dào: *Chưa kịp vắng/Đã lại rào rạt chữ* thì anh vẫn còn nặng tình với cuộc đời, với văn chương lắm. Nặng tình như vậy sao mà thiền nổi.  
  
Những xúc cảm mang dấu ấn thiền của anh ở trên xét cho cùng chỉ là những phút lắng đọng của một hồn thơ “tinh quái” đang bước vào giai đoạn “phát hiện lại chính mình” mà thôi.   
  
  
**ĐOÀN MINH TÂM**